

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật.

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu.

1. Tên gói thầu: Mua phân bón hữu cơ vi sinh, giống cây chè, giống mía (hom giống mía sạch bệnh bằng nguồn vật liệu nuôi cây mô tế bào).
2. Tên dự toán mua sắm: Hỗ trợ phát triển vùng sản xuất cây trồng (Bưởi, cam, chè, mía) năm 2026 theo Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 25/11/2025 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
3. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng.
4. Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
5. Thời gian thực hiện gói thầu: 210 ngày.
6. Loại hợp đồng: Trọn gói.
7. Thời gian thực hiện: Năm 2026.
8. Địa điểm thực hiện: các xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
9. Quy mô gói thầu: Chi tiết nêu tại Phạm vi cung cấp Mẫu số 01A (webform trên Hệ thống).

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung

- Nhà thầu phải có kế hoạch hướng dẫn sử dụng trong quá trình thực hiện gói thầu đảm bảo cá nhân, đơn vị thụ hưởng có thể sử dụng hàng hóa thành thạo theo đúng tính năng sử dụng và khuyến nghị của nhà sản xuất; đồng thời nhà thầu cần đưa ra các lưu ý, khuyến cáo trong quá trình sử dụng để đảm bảo hiệu quả sử dụng hàng hóa là tốt nhất.

- Cung cấp, vận chuyển hàng hóa tới địa điểm cung cấp theo đúng vị trí và yêu cầu của Chủ đầu tư và chịu mọi chi phí bảo quản hàng hóa đến khi nghiệm thu, bàn giao hàng hóa cho địa phương thực hiện mô hình.

- Tiến độ giao hàng, ngày hoàn thành dịch vụ theo yêu cầu tại Mẫu số 01A Chương IV và yêu cầu của Chủ đầu tư trong đó: giao hàng thành nhiều chuyến hoặc theo yêu cầu của chủ đầu tư nếu có phát sinh theo thực tế: nhà thầu tiến hành bắt đầu cung cấp số lượng, chủng loại phân bón, giống cây trồng theo yêu cầu của chủ đầu tư trong vòng 02 ngày kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.

- Nhà thầu phải cung cấp đúng, đủ chủng loại và khối lượng hàng hoá nêu

tại Phạm vi cung cấp hàng hóa của E-HSMT. Trong E-HSDT nhà thầu phải có bảng thể hiện thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn áp dụng tương ứng với các hàng hoá mà nhà thầu chào thầu.

- Tại thời điểm giao hàng, hàng hóa phải còn nguyên tem, nhãn của nhà sản xuất. Nhà thầu cam kết cung cấp hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, và có hạn sử dụng tối thiểu kéo dài đến hết thời gian thực hiện hợp đồng tùy theo đối tượng hàng hóa. Đối với cây giống chè: phải đảm bảo tươi, khỏe, không dập nát, gãy cây, không rách bọc túi bầu (Cây giống đạt tiêu chuẩn xuất vườn ươm theo TCNV 10684 -6:2018 về cây chè giống). Đối với hom giống mía: Mất mầm to, sáng, còn nguyên vẹn, không dập nát hoặc nứt (theo TCVN 12369-2018 về giống mía).

- Hàng hóa đã bao gồm chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có) chi phí vận chuyển, bốc xếp đến các xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Mọi chi phí bốc xếp, vận chuyển lên xuống xe do nhà thầu chịu trách nhiệm.

- Đối với nhà sản xuất hàng hóa cần có:

+ Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón, giống cây trồng còn thời hạn;

+ Quyết định lưu hành sản phẩm phân bón tại Việt Nam theo đúng quy định;

+ Giấy chứng nhận hợp quy phân bón; Giấy chứng nhận quản lý chất lượng hoặc Tiêu chuẩn cơ sở tự công bố đối với giống cây trồng phù hợp với quy định hiện hành;

+ Thông báo tiếp nhận công bố hợp quy phân bón.

+ Nguồn gốc xuất xứ cây giống (quyết định công nhận cây đầu dòng/vườn cây đầu dòng do Cơ quan có thẩm quyền công nhận, còn thời hạn lưu hành)

+ Kiểm định chất lượng cây giống xuất vườn theo quy định tại Khoản 1, Điều 26 của Luật trồng trọt số 31/2018/QH14; xây dựng và công bố tiêu chuẩn cơ sở theo hướng dẫn tại mục 3 - phần IV Thông tư số 21/2007/TT-BKHCHN ngày 28/9/2027; Tiêu chuẩn cơ sở cây giống công bố đảm bảo theo tiêu chuẩn quốc gia TCNV10684-6:2018 về giống chè

(Các loại chứng nhận, văn bản trên phải còn hiệu lực đến thời điểm đóng thầu. Nhà thầu scan bản gốc hoặc bản sao công chứng để chứng minh)

- Nhà thầu phải đính kèm Bảng mô tả kỹ thuật của hàng hóa dự thầu theo Bảng mẫu sau:

STT	Danh mục hàng hóa theo HSMT	Xuất xứ	Ký mã hiệu	Nhãn mác	Thông số, yêu cầu kỹ thuật theo yêu cầu E-HSMT	Thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu
-----	-----------------------------	---------	------------	----------	--	--

- Tài liệu thể hiện đặc tính thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất hoặc Catalogue của hàng hóa chứng minh thông số kỹ thuật phải đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT.

- Yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm đóng gói: Bao bì đóng gói, thông số kỹ thuật theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất và hàng hóa phải còn nguyên đai nguyên kiện khi bàn giao. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất phải đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.

- Sản phẩm hàng hóa sẽ được nghiệm thu trước khi nghiệm thu, đưa vào sử dụng khi đảm bảo yêu cầu của E-HSMT.

- Trong thời gian bảo hành, nếu hàng hóa không đạt yêu cầu thì nhà cung cấp sẽ phải chịu mọi phí tổn để thay mới hoặc khắc phục những sai sót. Nhà thầu phải có phương án bảo hành cho các hàng hóa cung cấp.

- Yêu cầu có cam kết về khả năng bảo hành, thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác đơn vị sử dụng trong vòng 24 giờ kể từ khi phát sinh yêu cầu.

- Cam kết đào tạo hướng dẫn chuyển giao sử dụng 01 ngày tại đơn vị.

- Cam kết cung cấp đúng chủng loại, số lượng hàng hóa đề xuất trong E-HSDT và các yêu cầu của E-HSMT.

- Bảo hành hàng hóa: Bồi hoàn 100% chi phí thiệt hại cho Chủ đầu tư trong trường hợp phân bón hữu cơ vi sinh và cây giống, hom giống không đảm bảo chất lượng.

- Trong trường hợp nếu Chủ đầu tư/bên mời thầu thấy nghi ngờ về chất lượng sản phẩm do nhà thầu cung cấp sẽ đề nghị giám định chất lượng hàng hóa trước khi ký thương thảo hợp đồng. Chi phí giám định do bên nhà thầu chịu trách nhiệm thanh toán.

- Nhà thầu phải cam kết đảm bảo tính chính xác của các tài liệu chứng minh việc đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật và chịu mọi hình thức xử lý vi phạm nếu bị phát hiện có hành vi gian lận theo quy định của Luật đấu thầu.

- Các yêu cầu kỹ thuật do nhà thầu đề xuất phải đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT và được đánh giá tại chương III của E-HSMT

b. Yêu cầu về kỹ thuật chi tiết:

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Ghi Chú
--------------------	---------------------------------------	--	----------------

1	Phân bón hữu cơ vi sinh	<p>Thành phần hoặc tương đương:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chất hữu cơ: $\geq 15\%$. + Vi sinh vật <i>Bacillus</i> sp $\geq 1 \cdot 10^6$ Cfug. + <i>Trichoderma</i> sp $\geq 1 \cdot 10^6$ Cfug. + pH_{H2O}: 5%. + Độ ẩm $\leq 30\%$. <p>Đáp ứng yêu cầu theo QCVN 01-189: 2019/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng phân bón</p>	Dạng bột 25kg/ bao
2	Giống cây chè LDP1 (hoặc tương đương)	<p>Tiêu chuẩn kỹ thuật hoặc tương đương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cây chè đúng giống 100%, bầu nguyên vẹn - Cây sinh trưởng khỏe, thân cây cứng, mức hóa nâu thân cây trên 50%, đường kính thân trên 0,2cm, đạt trên 8 lá thật, chiều cao cây từ 20-30cm - Tuổi cây từ 8 đến 12 tháng kể từ khi cắm hom vào bầu; - Cây được huấn luyện từ 10-15 ngày trước khi xuất vườn - Không bị nhiễm sâu bệnh hại nguy hiểm như rầy xanh, bọ cánh tơ, nhện đỏ, bọ xít, thối búp chè 	Cây được nhân giống trong túi bầu PE, kích thước phù hợp và đạt tiêu chuẩn xuất vườn theo quy định
3	Giống cây chè LDP2 (hoặc tương đương)	<p>Tiêu chuẩn kỹ thuật hoặc tương đương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cây chè đúng giống 100%, bầu nguyên vẹn - Cây sinh trưởng khỏe, thân cây cứng, mức hóa nâu thân cây trên 50%, đường kính thân trên 0,2cm, đạt trên 8 lá thật, chiều cao cây từ 20-30cm - Tuổi cây từ 8 đến 12 tháng kể từ khi cắm hom vào bầu; - Cây được huấn luyện từ 10-15 ngày trước khi xuất vườn - Không bị nhiễm sâu bệnh hại nguy hiểm như rầy xanh, bọ cánh tơ, nhện đỏ, bọ xít, thối búp chè 	Cây được nhân giống trong túi bầu PE, kích thước phù hợp và đạt tiêu chuẩn xuất vườn theo quy định

4	Giống cây chè VN15 (hoặc tương đương)	<p>Tiêu chuẩn kỹ thuật hoặc tương đương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cây chè đúng giống 100%, bầu nguyên vẹn - Cây sinh trưởng khỏe, thân cây cứng, mức hóa nâu thân cây trên 50%, đường kính thân trên 0,2cm, đạt trên 8 lá thật, chiều cao cây từ 20-30cm - Tuổi cây từ 8 đến 12 tháng kể từ khi cắm hom vào bầu; - Cây được huấn luyện từ 10-15 ngày trước khi xuất vườn - Không bị nhiễm sâu bệnh hại nguy hiểm như rầy xanh, bọ cánh tơ, nhện đỏ, bọ xít, thối búp chè 	Cây được nhân giống trong túi bầu PE, kích thước phù hợp và đạt tiêu chuẩn xuất vườn theo quy định
5	Giống mía (Hom giống mía sạch bệnh bằng nguồn vật liệu nuôi cấy mô tế bào)	<p>Tiêu chuẩn kỹ thuật hoặc tương đương:</p> <p>Hom giống phải được đảm bảo sạch các loại bệnh lây truyền như: bệnh chổi cỏ (Grassy), bệnh thối đỏ (red rot), bệnh khảm (mosaic) và bệnh than (Smut).</p> <p>Hom giống mía sạch bệnh được nhân bằng nguồn nuôi cấy mô tế bào. Chọn từ cây mía tơ (6-8 tháng tuổi), mập đều, vỏ sáng bóng, sinh trưởng khỏe. Mỗi hom có từ 2-3 mắt mầm (chiều dài hom 25-40cm); không bị sâu đục thân.</p> <p>Mắt mầm to, sáng, còn nguyên vẹn, không dập nát hoặc nứt, theo TCVN 12369-2018 về giống mía</p>	

Ghi chú:

- Yêu cầu thông số kỹ thuật quy định trong mục này là tối thiểu, chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm đích hạn chế nhà thầu.

- Nhà thầu phải cung cấp đúng, đủ chủng loại, số lượng hàng hoá; Hàng hóa chào thầu phải đảm bảo nguồn gốc xuất xứ rõ ràng đáp ứng theo yêu cầu của HSMT.

- Tại thời điểm giao hàng, nhà thầu cam kết cung cấp hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, và có hạn sử dụng tối thiểu kéo dài đến hết thời gian thực hiện

hợp đồng..

- Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu sản phẩm (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật để minh họa và chỉ mang tính tham khảo các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “ưu việt hơn” hoặc “tốt hơn” so với các yêu cầu trong E-HSMT. (Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh). “Tương đương” có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các hàng hóa đã nêu trên.

- Tiến độ giao hàng, ngày hoàn thành dịch vụ theo yêu cầu tại các mẫu số 01A, Chương IV.

- Trong thời gian bảo hành, nếu hàng hóa không đảm bảo chất lượng, thì nhà thầu sẽ phải chịu mọi phí tổn để thay mới hoặc khắc phục. Nhà thầu phải đề xuất cho Chủ đầu tư/bên mời thầu phương pháp, cách thức bảo quản phân bón, giống cây chè, hom giống mía để đảm bảo chất lượng đến khi thực hiện xong quy trình kỹ thuật trồng, chăm bón cho cây.

Nhà thầu đảm bảo tiến độ cung cấp hàng hoá phù hợp theo yêu cầu của E-HSMT, chịu trách nhiệm về việc giao phân bón hữu cơ vi sinh, cây giống chè, hom giống mía tới các địa phương có người sản xuất được hỗ trợ.

- Nhà thầu phải lập bảng kê khai các thông số kỹ thuật của hàng hoá dự thầu với hàng hoá mời thầu, trong đó ghi chú rõ thiết bị có thông số kỹ thuật “tương đương” hoặc “tốt hơn” yêu cầu của E-HSMT.

- Thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa của nhà thầu phải nêu được đầy đủ, rõ ràng, chính xác các nội dung theo yêu cầu của E-HSMT, không nêu chung chung, thuyết minh sơ sài, thuyết minh không rõ ràng sẽ không được chấp nhận. Thuyết minh phải thể hiện được cách tiếp cận công việc một cách logic, khoa học, đúng đắn, đưa ra được giải pháp và kế hoạch thực hiện chi tiết các công việc theo thời gian, có kế hoạch kiểm tra chất lượng theo từng bước; Có kế hoạch và phương án trao đổi, kiểm tra, nghiệm thu, bàn giao hàng một cách chi tiết, cụ thể; Có bản trình bày đảm bảo tính logic khoa học, phù hợp với yêu cầu về thân thiện môi trường; Có cam kết khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường; Cam kết về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025.

1.3. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu phải lập bảng kê khai các thông số kỹ thuật của hàng hoá dự thầu với hàng hoá mời thầu, trong đó ghi chú rõ thiết bị có thông số kỹ thuật “tương

đương” hoặc “tốt hơn” yêu cầu của E-HSMT.

- Thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa của nhà thầu phải nêu được đầy đủ, rõ ràng, chính xác các nội dung theo yêu cầu của E-HSMT, không nêu chung chung, thuyết minh sơ sài, thuyết minh không rõ ràng sẽ không được chấp nhận. Thuyết minh phải thể hiện được cách tiếp cận công việc một cách logic, khoa học, đúng đắn, đưa ra được giải pháp và kế hoạch thực hiện chi tiết các công việc theo thời gian, có kế hoạch kiểm tra chất lượng theo từng bước; Có kế hoạch và phương án trao đổi, kiểm tra, nghiệm thu, bàn giao hàng cho Chủ đầu tư một cách chi tiết, cụ thể; Có bản trình bày đảm bảo tính logic khoa học, phù hợp với yêu cầu về thân thiện môi trường; Có cam kết khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường; Cam kết về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025.

Nhà thầu phải thể hiện trong thuyết minh kỹ thuật thực hiện công việc phương án huy động nhân lực thực hiện gồm nhân lực chủ chốt và nhân lực khác để đảm bảo việc cung cấp. Nhân lực mà Nhà thầu huy động phải phù hợp với nội dung công việc của gói thầu, phù hợp với công việc được giao, đảm bảo tính khả thi, logic, phù hợp với thực tế gói thầu.

Nhà thầu phải trình bày trong thuyết minh kỹ thuật thực hiện công việc phương án huy động thiết bị vận chuyển và các phương tiện khác đảm bảo tính khả thi vận chuyển hàng tới vị trí yêu cầu của Chủ đầu tư/bên mời thầu.

** Công tác vận chuyển, tiếp nhận*

- Trước khi tiến hành tiếp nhận hàng hóa, tất cả các hàng hóa đều phải được bên chủ đầu tư nghiệm thu. Nhà thầu phải thông báo trước cho Bên mời thầu và phải có bản cam kết sẽ gửi kèm theo những tài liệu sau (01 bản gốc và 01 bản sao):

+ Chứng nhận chất lượng của hàng hóa. Hàng hóa có xuất xứ hàng hóa rõ ràng.
+ Giấy phép đăng ký kinh doanh có ngành nghề phù hợp với quy mô và tính chất gói thầu.

+ Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón, chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng lĩnh vực giống cây trồng (đối với nhà thầu là đơn vị thương mại).

+ Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón, chứng nhận quản lý chất lượng hoặc Tiêu chuẩn cơ sở tự công bố đối với giống cây trồng phù hợp với quy định hiện hành; (đối với nhà thầu là đơn vị sản xuất)

- Hàng hóa phải được bảo quản đúng theo quy định của nhà sản xuất và được đóng gói trong các thiết bị bảo vệ chắc chắn trong quá trình vận chuyển, trên bề mặt có ghi rõ số lượng và chủng loại ở bên trong và trong tình trạng bao bì nhãn mác sản phẩm còn nguyên vẹn đối với phân bón.

** An toàn lao động và vệ sinh môi trường*

- Nhà thầu phải tuân thủ các quy định về an toàn lao động cho người và thiết bị đối với từng nội dung công việc trong suốt quá trình.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tai nạn và hư hỏng nào xảy ra do không đảm bảo an toàn lao động gây ra.

- Trong suốt quá trình vận chuyển và cung cấp Nhà thầu phải có biện pháp đảm bảo luôn sạch sẽ, gọn gàng. Các loại phế thải (bao gồm rác thải, ...) phải được xử lý hoặc thu gom vào nơi quy định. Nhà thầu phải tự thoả thuận với địa phương về vị trí xử lý và chịu toàn bộ kinh phí vận chuyển các phế thải (nếu có) đến nơi quy định.

Mục 2. Bản vẽ: Không yêu cầu

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các nội dung kiểm tra bao gồm:

- Kiểm tra nhãn mác, hình thức hàng hóa.

- Bên chủ đầu tư sẽ giám sát quá trình thực hiện hợp đồng của nhà thầu, khi giao hàng sẽ có hình ảnh chứng minh việc giao hàng.

- Các thông số kỹ thuật của hàng hóa nếu không đạt như trong E-HSMT, chủ đầu tư sẽ từ chối nhận hàng. Bên nhà thầu có nhiệm vụ thay thế hàng hóa khác có thông số bằng hoặc cao hơn so với E-HSMT và phải được chủ đầu tư đồng ý bằng văn bản. Nếu nhà thầu không đáp ứng được thì nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm và bồi thường thiệt hại theo quy định.